

# 80 NĂM LỊCH SỬ VẼ VANG VÀ THẮNG LỢI VĨ ĐẠI

GS, TS LÊ HỮU NGHĨA

Ủy viên Trung ương Đảng, Giám đốc, Bí thư Đảng ủy  
Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh

Ngày 1-2-2010, Đảng bộ Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức Lễ Kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3-2-1930 - 3-2-2010). GS, TS Lê Hữu Nghĩa Ủy viên Trung ương Đảng, Giám đốc, Bí thư Đảng ủy Học viện, đã có bài diễn văn quan trọng. Tạp chí Lý luận chính trị xin trân trọng giới thiệu nội dung bài diễn văn của đồng chí Giám đốc. Tiêu đề do Tòa soạn đặt.

Cách đây tròn 80 năm, vào ngày 3-2-1930 đã diễn ra một sự kiện trọng đại đối với đời sống và vận mệnh của dân tộc Việt Nam. Đó là Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản trong nước để thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sản phẩm của sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước ở Việt Nam. Chủ nghĩa Mác - Lênin không chỉ là hệ tư tưởng lý luận của giai cấp công nhân, mà còn là vũ khí giải phóng giai cấp công nhân, giải phóng dân tộc, giải phóng toàn xã hội. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu rõ: Việc thành lập Đảng là một bước ngoặt vô cùng quan trọng trong lịch sử cách mạng Việt Nam ta. Nó chứng tỏ rằng giai cấp vô

sản ta đã trưởng thành và đủ sức lãnh đạo cách mạng.

Như lịch sử đã diễn ra, trong suốt nhiều thập kỷ cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, các phong trào đấu tranh yêu nước và cách mạng Việt Nam tuy nổ ra liên tiếp và theo nhiều khuynh hướng tư tưởng, con đường khác nhau, nhưng đều thất bại. Nguyên nhân chung là do tư tưởng dẫn đường của các phong trào đó và những con đường giải phóng dân tộc, phát triển đất nước do các phong trào đó vạch ra không phù hợp với nhu cầu và xu thế vận động của thế giới trong thời đại mới. Cuộc khủng hoảng về đường lối và sự bế tắc về con đường cách mạng đã được giải quyết với sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam, chủ

trương làm cách mạng vô sản, gắn cách mạng giải phóng dân tộc với cách mạng xã hội chủ nghĩa; gắn mục tiêu độc lập dân tộc với mục tiêu chủ nghĩa xã hội; gắn cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới, đi đầu là Cách mạng xã hội chủ nghĩa Tháng Mười Nga vĩ đại. Sự lựa chọn con đường cách mạng đó là sự lựa chọn của chính lịch sử, đáp ứng nguyện vọng và lợi ích của đông đảo nhân dân Việt Nam. Nhờ vậy, Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Trong 80 năm xây dựng và trưởng thành, Đảng đã lãnh đạo nhân dân giành được những thắng lợi vĩ đại sau đây:

*Một là*, thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và việc thành lập Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Đây là kết quả tổng hợp của các phong trào cách mạng liên tục diễn ra trong 15 năm sau ngày thành lập Đảng, từ cao trào Xô viết Nghệ - Tĩnh, cuộc vận động dân chủ 1936 - 1939 đến phong trào giải phóng dân tộc 1939 - 1945, mặc dù cách mạng có những lúc bị chìm trong máu lửa. Chế độ thuộc địa nửa phong kiến ở nước ta bị xoá bỏ, một kỷ nguyên mới mở ra, kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

*Hai là*, thắng lợi của các cuộc kháng chiến oanh liệt để giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, đánh thắng chủ nghĩa thực dân cũ và mới, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, thực hiện thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội, góp phần quan trọng vào cuộc đấu tranh của nhân dân thế giới vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

*Ba là*, thắng lợi của sự nghiệp đổi mới và từng bước đưa đất nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Kế thừa những thành tựu và kinh nghiệm xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc khi còn chiến tranh và trong những năm đầu sau khi nước nhà thống nhất, trải qua nhiều tìm tòi, khảo nghiệm sáng kiến của nhân dân, Đảng đã đề ra và lãnh đạo thực hiện đường lối đổi mới, xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc phù hợp với thực tiễn Việt Nam và bối cảnh quốc tế.

Với những thắng lợi giành được trong tám thập kỷ chiến đấu và chiến thắng vẻ vang dưới sự lãnh đạo của Đảng, nước ta từ một nước thuộc địa nửa phong kiến đã trở thành một quốc gia độc lập, tự do, phát triển theo con đường xã hội chủ nghĩa, có quan hệ quốc tế rộng rãi, có vị thế ngày càng quan trọng trong khu vực và trên thế giới. Nhân dân ta từ thân phận nô lệ đã trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ xã hội. Đất nước ta từ một nền kinh tế nghèo nàn, lạc hậu đã bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, đã thoát khỏi tình trạng kém phát triển và vững bước trên con đường dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Ngay từ khi ra đời cho đến nay, Đảng ta luôn khẳng định chủ nghĩa xã hội là mục tiêu, lý tưởng của Đảng và nhân dân ta; đi lên chủ nghĩa xã hội là con đường tất yếu của cách mạng Việt Nam. Thực tiễn lịch sử dân tộc 80 năm qua đã chứng tỏ con đường xã hội chủ nghĩa là sự lựa chọn sáng suốt của Đảng và cũng chính là sự lựa chọn của nhân dân.

Chủ nghĩa xã hội là “sợi chỉ đỏ” xuyên suốt đường lối cách mạng Việt Nam. Không phải chỉ khi giành được chính quyền, đất nước hoà bình, nhiệm vụ kiến quốc đặt lên hàng đầu, mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội mới được đặt ra, mà ngay cả trong thời kỳ cách mạng dân tộc dân chủ, khi nhiệm vụ giải phóng dân tộc được đặt lên hàng đầu thì đi lên chủ nghĩa xã hội vẫn là mục tiêu, là sự lựa chọn của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Trong quá trình tìm đường cứu nước, giải phóng dân tộc, Nguyễn Ái Quốc đã tìm thấy “con đường giải phóng chúng ta”. Đó là chủ nghĩa Mác-Lênin và chủ nghĩa xã hội. Người khẳng định, chỉ có chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới khỏi ách nô lệ, cách mạng giải phóng dân tộc phải phát triển thành cách mạng xã hội chủ nghĩa, thì mới giành được thắng lợi hoàn toàn, có tiến lên chủ nghĩa xã hội thì nhân dân mình mỗi ngày một no ấm thêm, Tổ quốc mỗi ngày một giàu mạnh thêm. Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh là tiền đề đầu tiên đặt nền móng cho việc hình thành nhận thức về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Sau khi miền Bắc được giải phóng, Đảng ta bắt đầu quá trình tìm tòi và đề ra những quan điểm về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành xây dựng chủ nghĩa xã hội. Để có nhận thức đúng về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội trong điều kiện một nước nông nghiệp lạc hậu, bị chiến tranh tàn phá, lại đang bị chia cắt làm hai miền, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu

phải nâng cao sự tu dưỡng về chủ nghĩa Mác - Lênin để dùng lập trường, quan điểm, phương pháp chủ nghĩa Mác - Lênin mà tổng kết những kinh nghiệm của Đảng ta, phân tích một cách đúng đắn những đặc điểm của nước ta. Có như thế, chúng ta mới có thể dần dần hiểu được quy luật phát triển của cách mạng Việt Nam, định ra được những đường lối, phương châm, bước đi cụ thể của cách mạng xã hội chủ nghĩa thích hợp với tình hình nước ta.

Bước vào thời kỳ đổi mới, trên nền tảng chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, căn cứ vào điều kiện thực tiễn của đất nước, nhận thức của Đảng về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội từng bước được bổ sung, phát triển. Đại hội VI của Đảng (tháng 12-1986) đưa ra đường lối đổi mới toàn diện, từ đổi mới tư duy, nhận thức tư tưởng đến đổi mới hoạt động thực tiễn của Đảng, Nhà nước và nhân dân trên tất cả các lĩnh vực. Đại hội VII (1991) thông qua *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, trong đó vạch ra 6 đặc trưng của xã hội xã hội chủ nghĩa và 7 phương hướng cơ bản cần nắm vững trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Đại hội VIII (1996) khẳng định, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta ngày càng được xác định rõ hơn; nước ta đã ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, đã cơ bản hoàn thành chặng đường đầu của thời kỳ quá độ và cho phép chuyển sang thời kỳ mới đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Đại hội IX (2001) đã bổ sung, làm sáng tỏ thêm nhiều vấn đề về mục tiêu, động lực, về mô hình kinh tế tổng

quát, về vấn đề bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa của con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Đại hội X (2006), trên cơ sở tổng kết 20 năm đổi mới, đã khẳng định: “Nhận thức về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ngày càng sáng tỏ hơn; hệ thống quan điểm lý luận về công cuộc đổi mới, về xã hội xã hội chủ nghĩa và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam đã hình thành trên những nét cơ bản”<sup>(1)</sup>.

Hiện nay, Đảng ta đang tiến hành tổng kết, bổ sung phát triển *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (Cương lĩnh 1991). Quá trình tổng kết, bổ sung, phát triển Cương lĩnh năm 1991 cũng là quá trình tiếp tục đổi mới tư duy, phát triển nhận thức về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta, làm cơ sở cho việc biên soạn các văn kiện trình Đại hội XI của Đảng.

Đảng xác định mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội là nhằm xây dựng một xã hội “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân xây dựng là xã hội do nhân dân làm chủ; có nền kinh tế phát triển cao, bền vững với lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiến bộ phù hợp; có nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; con người được giải phóng khỏi áp bức, bất công, có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện; các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, giúp đỡ nhau cùng phát triển; có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản;

có quan hệ hữu nghị và hợp tác với nhân dân các nước trên thế giới.

Để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, chúng ta phải kiên định con đường xã hội chủ nghĩa, tiếp tục đổi mới toàn diện, mạnh mẽ với chất lượng và hiệu quả cao hơn. Chúng ta phải đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá gắn với phát triển kinh tế trí thức; phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, làm nền tảng tinh thần của xã hội; bảo đảm vững chắc quốc phòng và an ninh quốc gia; thực hiện đường lối đối ngoại độc lập tự chủ, hoà bình, hợp tác và phát triển, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố và mở rộng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Để thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới theo con đường xã hội chủ nghĩa, chúng ta phải nhận thức và giải quyết tốt một loạt các mối quan hệ lớn, biện chứng như quan hệ giữa đổi mới, ổn định và phát triển; giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị; giữa kinh tế thị trường và định hướng xã hội chủ nghĩa; giữa phát triển lực lượng sản xuất và xây dựng, hoàn thiện từng bước quan hệ sản xuất; giữa phát triển kinh tế và phát triển văn hoá, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; giữa xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa; giữa độc lập tự chủ và hội nhập quốc tế; giữa Đảng lãnh

đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ. Phải coi trọng chất lượng tăng trưởng, phát triển bền vững, bảo đảm an sinh xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái. Những điều trình bày trên đây cũng chính là những nội dung cơ bản của con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Như vậy, con đường xã hội chủ nghĩa là sự lựa chọn nhất quán của Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh và nhân dân ta trong suốt 80 năm qua. Dù trong hoàn cảnh nào, lúc thuận lợi hay khó khăn, kể cả khi trong tình thế "hiểm nghèo", Đảng ta vẫn không xa rời mục tiêu, lý tưởng xã hội chủ nghĩa. Bởi vì con đường xã hội chủ nghĩa là con đường đúng đắn, phù hợp với quy luật và xu thế phát triển của thời đại. Chỉ có con đường xã hội chủ nghĩa mới bảo đảm dân tộc độc lập thực sự, đất nước phát triển phồn vinh, nhân dân có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, mới thực hiện được mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Kiên định con đường xã hội chủ nghĩa, đồng thời Đảng ta không ngừng làm giàu trí tuệ, nâng cao nhận thức của mình về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên ở nước ta. Đây là kết quả của cả một quá trình trải nghiệm, thử nghiệm, quá trình đấu tranh tư tưởng gian khổ, kết tinh trí tuệ và công sức của toàn Đảng, toàn dân ta trên cơ sở nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn trong gần một thế kỷ qua.

Nhìn lại chặng đường 80 năm xây dựng và phát triển của Đảng và của cách mạng nước ta, chúng ta tự hào về những thắng lợi vĩ đại mà Đảng ta, dân tộc ta đã giành được trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân

tộc cũng như trong dựng xây đất nước. Chúng ta tự hào về Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh, một đảng luôn giữ vững bản chất cách mạng và khoa học, trung thành với giai cấp và lợi ích dân tộc, vững vàng trước mọi thách thức, sáng suốt trong vai trò lãnh đạo của mình. Càng tự hào về truyền thống vẻ vang của Đảng, chúng ta càng phải quyết tâm làm theo lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh: "Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thực sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thực sự cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật sự trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là đày tớ thật trung thành của nhân dân".

Xây dựng Đảng ngang tầm với yêu cầu và nhiệm vụ cách mạng vừa là đòi hỏi chính đáng của xã hội, vừa là nhiệm vụ thường xuyên của Đảng. Chỉ có như vậy, Đảng mới thật sự xứng đáng là "con nòi" của dân tộc, xứng đáng với sự ủy thác của nhân dân để lãnh đạo đất nước. Thực hiện Nghị quyết Đại hội X, trong gần 5 năm qua, toàn Đảng đã tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của toàn Đảng, của các tổ chức cơ sở Đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ đảng viên; đã chú trọng xây dựng giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức ngang tầm yêu cầu, nhiệm vụ mới; đã tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; đã tích cực đổi mới, nâng cao chất lượng các công tác tư tưởng, lý luận, báo chí; đã đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, lãng phí; đã triển khai nghiêm túc cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh...

Ngay từ khi chuẩn bị thành lập Đảng và trong suốt 80 năm qua, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta thường xuyên quan tâm đến công tác đào tạo cán bộ và nghiên cứu lý luận; đã dành cho công tác trường Đảng sự chỉ đạo sát sao, hiệu quả. Trong 80 năm lịch sử vẻ vang của Đảng và cách mạng Việt Nam, Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc trước kia, nay là Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, có hơn 60 năm cống hiến liên tục và trưởng thành. Kỷ niệm ngày thành lập Đảng là dịp để Học viện chúng ta phát huy thành tựu, ưu điểm và tích cực khắc phục những hạn chế, khó khăn, đảm bảo hoàn thành tốt mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Trong những năm qua, mặc dù có nhiều cố gắng và đạt những thành tựu quan trọng, nhưng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của Học viện chưa theo kịp yêu cầu của Đảng và đất nước; chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu trang bị cho cán bộ những tri thức và phương pháp cần thiết, nhất là năng lực vận dụng lý luận vào thực tiễn và chưa tiếp cận được nhiều những thành tựu mới của khoa học giáo dục hiện đại. Con đường phát triển của đất nước trước mắt có nhiều thời cơ và thách thức đan xen, với hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong tình hình thế giới diễn biến phức tạp, khó lường. Tình hình và nhiệm vụ hiện nay đòi hỏi ở chúng ta một sự sáng tạo lớn. Là cơ sở đào tạo đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt trung, cao cấp, Học viện phải đi đầu trong đổi mới, sáng tạo, trước hết về nội dung, chương trình, hình thức, phương thức và phương pháp đào tạo.

Mở rộng quy mô và đa dạng hoá loại hình đào tạo là một chủ trương đúng đắn, nhưng Học viện chưa giải quyết tốt đồng bộ yêu cầu mở rộng quy mô đào tạo, nâng cao chất lượng, hiệu quả và những điều kiện bảo đảm những yêu cầu đó; chưa đảm bảo sự hài hòa giữa đào tạo tập trung và đào tạo tại chức; giữa đào tạo và bồi dưỡng; giữa đào tạo lý luận và huấn luyện nghiệp vụ; giữa giáo dục tri thức và rèn luyện đạo đức... Bởi vậy, nhiệm vụ quan trọng nhất của Học viện trong những năm tới là đổi mới mạnh mẽ và toàn diện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo hướng thực hiện việc trang bị tri thức đi liền với rèn luyện đạo đức cách mạng; nghiên cứu, giáo dục lý luận gắn với thực tiễn, bám sát thực tiễn phục vụ mục tiêu phát triển đất nước và thông qua tổng kết thực tiễn để phát triển lý luận; nắm vững và phát triển lý luận Mác-Lênin kết hợp với nắm bắt thấu đáo và có phê phán các lý thuyết phát triển hiện đại; đổi mới công tác quản lý đào tạo cho phù hợp với quy mô to lớn và các loại hình đào tạo rất đa dạng hiện nay...

Trên lĩnh vực nghiên cứu lý luận, đội ngũ cán bộ khoa học của Học viện đông nhưng chưa thật sự mạnh; bài viết, công trình được thực hiện nhiều nhưng chất lượng chưa cao, chưa có nhiều công trình lớn ghi dấu ấn đậm nét của Học viện trong đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; chưa trở thành lực lượng nòng cốt của Đảng trong nghiên cứu lý luận và nghiên cứu khoa học xã hội nói chung. Có nhiều nguyên nhân của sự hạn chế, yếu kém trong đó có nguyên nhân thuộc về việc tổ chức lực lượng làm công

tác khoa học chưa thật sự hợp lý, chưa tạo được động lực mạnh mẽ đối với công tác nghiên cứu khoa học.

Sự phát triển của đất nước trong những thập kỷ sắp tới và quá trình đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới rất cần định hướng của lý luận chính trị. Là những người làm nhiệm vụ tuyên truyền, giáo dục lý luận, đội ngũ cán bộ chuyên môn của Học viện nhất thiết phải nghiên cứu sâu sắc và có hệ thống các tác phẩm kinh điển của chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nghiên cứu và nắm vững quan điểm, đường lối của Đảng. Mặt khác, phải thường xuyên tham gia tổng kết thực tiễn, trước hết là thực tiễn kinh tế - xã hội và chính trị trong nước và quốc tế thông qua hệ thống các chương trình, đề án, đề tài... Phải thông qua các hoạt động tổng kết thực tiễn thường xuyên, sâu rộng, Học viện mới nâng cao được chất lượng, hiệu quả tham mưu, đề xuất với Trung ương trong hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách phát triển đất nước. Cũng thông qua các hoạt động ấy, đội ngũ cán bộ và học viên của Học viện mới có điều kiện hiểu sâu thực tế xã hội và tình hình đất nước và thế giới, hiểu biết những vấn đề của thời đại và thế giới đương đại, từng bước nâng cao tư duy chiến lược - những tố chất rất cần thiết của những nhà lãnh đạo, quản lý trong thời đại kinh tế tri thức và toàn cầu hóa hiện nay.

Học viện cần tập trung thực hiện tốt hơn những vấn đề mà Đại hội X của Đảng đã đề ra: Nâng cao trình độ trí tuệ, chất lượng nghiên cứu lý luận của Đảng; tiếp tục làm sáng tỏ những vấn đề về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của

nước ta; làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn đường lối, chính sách của Đảng trong thời kỳ mới. Đó là những định hướng cơ bản cần được quán triệt trong công tác giảng dạy, đào tạo cán bộ và nghiên cứu lý luận của Học viện trong những năm tới và có ý nghĩa quyết định đến chất lượng, hiệu quả hoạt động của Học viện.

Chúng ta đã bước sang năm 2010, năm có nhiều ngày kỷ niệm trọng đại của Đảng, cách mạng và đất nước. Đây cũng là năm sẽ diễn ra đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng vào đầu tháng 1- 2011. Tại các diễn đàn Đại hội và trong toàn xã hội, sẽ diễn ra quá trình nghiên cứu, thảo luận hàng loạt dự thảo văn kiện quan trọng: Báo cáo tổng kết, bổ sung, phát triển Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; Báo cáo kết quả thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2001-2010) và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2011-2020); Báo cáo chính trị và Báo cáo sửa đổi Điều lệ Đảng. Đây là đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn và rất quan trọng của toàn Đảng, toàn dân. Với động lực to lớn và kinh nghiệm quý báu tích lũy được trong 80 năm qua, nhất định Đảng ta, nhân dân ta sẽ viết tiếp nhiều trang sử hào hùng, tô thắm lá cờ của Đảng, lá cờ bách chiến bách thắng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trao lại cho các thế hệ hôm nay và mai sau.

---

(1) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, NXB chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.17.